TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Bản án số: 83/2026/DS-ST Ngày 29 - 5 - 2026 V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Dình

Ông Đinh Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Mai - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Tây Ninh.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 128/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 04 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tàn sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2026/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 04 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Duy L, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1964 (vắng mặt).

Căn cước công dân: 080064013583.

Địa chỉ: Số E, ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ cũ: Số E, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường S, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Số B, ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 18 tháng 02 năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà C, ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 02 năm 2026 và quá trình tố tụng ông Nguyễn Trường S là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 03 tháng 11 năm 2025, ông Nguyễn Duy L có cho bà Nguyễn Thị Xuân T vay số tiền 97.000.000 đồng có biên nhận vay tiền, đồng thời thỏa thuận

bằng lời nói là 15 ngày sẽ trả tiền gốc và tiền lãi. Đến hẹn bà T không trả tiền đến ngày 03 tháng 02 năm 2026, ông L đã gửi yêu cầu bà T trả tiền nhưng bà T không trả tiền. Do đó, ông Nguyễn Duy L yêu cầu bà Nguyễn Thị Xuân T trả tổng số tiền vốn vay và lãi tạm tính đến ngày 27/02/2026 là 99.683.075 đồng, trong đó tiền gốc là 97.000.000 đồng và tiền lãi tình từ ngày 18 tháng 11 năm 2025 đến ngày 27 tháng 02 năm 2026, mức lãi là 10%/năm với số tiền là 2.683.075 đồng.

Bà Nguyễn Thị Xuân T là bị đơn trình bày:

Trước đây bà có vay tiền của ông Nguyễn Duy L nhiều lần, đã trả lãi đầy đủ nhưng không viết biên nhận trả tiền lãi và không có ai chứng kiến đến ngày 03 tháng 11 năm 2025, ông Nguyễn Duy L đến gặp bà yêu cầu bà chốt số tiền vay bà còn nợ ông L là 97.000.000 đồng. Bà đồng ý trả lãi số tiền gốc vay là 97.000.000 đồng mỗi tháng trả 1.000.000 đồng và không đồng ý trả tiền lãi.

Ông Nguyễn Trường S là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của ông Nguyễn Duy L và nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Xuân T, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Ông Nguyễn Duy L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Xuân T trả tiền vay nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[3] Ông Nguyễn Duy L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Xuân T trả số tiền còn nợ với số tiền gốc là 97.000.000đ (chín mươi bảy triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Xuân T đã thừa nhận nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Duy L. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Duy L là có căn cứ, phù hợp với giấy nợ ngày 30 tháng 11 năm 2025 và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận về số tiền gốc yêu cầu.

Quá trình tố tụng, ông Nguyễn Duy L còn yêu cầu bà Nguyễn Thị Xuân T trả tiền lãi, cụ thể thời gian tính lãi từ 18 tháng 11 năm 2025 đến ngày 27 tháng 02 năm 2026, mức lãi là 10%/năm với số tiền là 2.683.075 đồng còn bà T không đồng ý trả tiền lãi nhưng tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của của nguyên đơn xác định: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi. Xét thấy việc nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi là tự nguyện phù hợp với định của pháp luật. Do đó, buộc bà Nguyễn Thị Xuân T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Duy L số tiền gốc vay là 97.000.000đ (chín mươi bảy triệu đồng).

[4] Việc bà Nguyễn Thị Xuân T trả số tiền nêu trên cho ông Nguyễn Duy L vào thời gian nào, bao nhiêu lần thì các bên có quyền thỏa thuận, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Duy L không phải chịu, ông L được miễn tiền tạm ứng án phí vì người cao tuổi.

Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 97.000.000đ (chín mươi bảy triệu đồng) x 5% = 4.850.000đ (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Duy L về việc buộc bà Nguyễn Thị Xuân T trả tiền vay.

Buộc bà Nguyễn Thị Xuân T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Duy L số tiền gốc vay là 97.000.000đ (chín mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Duy L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.850.000đ (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm. Riêng bà Nguyễn Thị Xuân T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận**:**
- TAND tỉnh Tây Ninh (1b);;
- VKSND khu vực 5-Tây Ninh (2b);
- THA tỉnh Tây Ninh (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu HS (1b); Lưu VT (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Diệp Song Tiền

TAND KHU VỰC 5
HYG290526.TL.QDBA
680